



Working Paper 2025.1.1.15
- Vol 1, No 1

**ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA THỰC HÀNH
NGÂN HÀNG XANH ĐẾN HIỆU QUẢ MÔI TRƯỜNG TẠI CÁC NGÂN HÀNG
THƯƠNG MẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG BỐI CẢNH
BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU**

Phạm Thúy Vy¹, Ngô Thụy Thảo Nguyên

Sinh viên K62 Kế toán - Kiểm toán

Trường Đại học Ngoại Thương Cơ sở II tại TP. Hồ Chí Minh

Lý Ngọc Yến Nhi

Giảng viên Bộ môn Khoa học cơ bản

Trường Đại học Ngoại Thương Cơ sở II tại TP. Hồ Chí Minh

Tóm tắt

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng trở nên nghiêm trọng, Việt Nam đang tiến hành chuyển đổi sang nền kinh tế xanh thân thiện với môi trường. Là lĩnh vực huyết mạch của nền kinh tế, ngành ngân hàng Việt Nam đóng vai trò rất quan trọng trong quá trình chuyển đổi nền kinh tế sang hướng tăng trưởng xanh và bền vững. Theo đó, thực hành ngân hàng xanh góp phần thúc đẩy các nỗ lực bền vững, giảm thiểu các mối nguy hại môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho sự chuyển đổi hướng tới nền kinh tế carbon thấp. Nghiên cứu này nhằm đề xuất mô hình nghiên cứu về ảnh hưởng của thực hành ngân hàng xanh đến hiệu quả môi trường tại các ngân hàng thương mại Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh biến đổi khí hậu. Mô hình nghiên cứu này là tiền đề để nhóm tác giả tiến hành các bước tiếp theo nhằm kiểm định mô hình, đề xuất giải pháp ứng dụng kết quả vào thực tiễn, cũng như đưa ra một số hàm ý chính sách thúc đẩy thực hành ngân hàng xanh trên cơ sở kết quả nghiên cứu.

¹ Tác giả liên hệ, Email: k62.2311825022@ftu.edu.vn

Từ khoá: Thực hành ngân hàng xanh; Tài chính xanh; Hiệu quả môi trường; Đổi mới sản phẩm xanh; Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững.

PROPOSED RESEARCH MODEL ON THE IMPACT OF GREEN BANKING PRACTICES ON ENVIRONMENTAL PERFORMANCE OF COMMERCIAL BANKS IN HO CHI MINH CITY IN THE CONTEXT OF CLIMATE CHANGE

Abstract

In the context of increasingly severe climate change, Vietnam is transitioning towards a green economy that is environmentally friendly. As the backbone of the economy, the banking sector in Vietnam plays a crucial role in facilitating this transition towards green and sustainable growth. Accordingly, green banking practices contribute to promoting sustainability efforts, mitigating environmental risks, and facilitating the shift towards a low-carbon economy. This study aims to propose a research model on the impact of green banking practices on environmental performance in commercial banks in Ho Chi Minh City amid climate change. This research model serves as a foundation for the authors to proceed with subsequent steps, including model validation, proposing solutions to apply the findings in practice, and providing policy implications to promote green banking practices based on the research results.

Keywords: Green Banking Practices; Green Finance; Environmental Performance; Green Product Innovation; Social Enterprise Ecosystem.

1. Giới thiệu

Biến đổi khí hậu, một trong những thách thức lớn nhất đối với nhân loại trong thế kỷ XXI, đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến hệ sinh thái, tài nguyên môi trường và cuộc sống của con người. Việt Nam đã mất khoảng 10 tỷ đôla vào năm 2020, tương đương 3,2% tổng sản phẩm quốc nội, và có thể lên đến 523 tỷ đôla vào năm 2050 (World Bank, 2022). Trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang ngày càng trở nên nghiêm trọng, nhiều quốc gia đang tiến hành chuyển đổi từ mô hình kinh tế nân truyền thống sang nền kinh tế xanh thân thiện với môi trường. Là 1 trong 10 thành phố trên thế giới chịu ảnh hưởng nặng nề nhất do biến đổi khí hậu, Thành phố Hồ Chí Minh mong muốn trở thành một "thành phố xanh" dựa trên cơ sở một nền "kinh tế xanh", trong đó thực hành ngân hàng xanh đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng kế hoạch, chiến lược về tài chính xanh, là nguồn lực cho doanh nghiệp bền vững.

Thực hành ngân hàng xanh liên quan đến nghiệp vụ ngân hàng, chính sách, nhân viên và khách hàng góp phần đáng kể vào việc thúc đẩy tài chính xanh, mang lại những ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả môi trường (Gulzar và cộng sự, 2024). Cụ thể, ngân hàng sẽ điều chỉnh các nghiệp vụ ngân hàng, chính sách, hoạt động của nhân viên để thúc đẩy ý thức bảo vệ môi trường trong một tổ chức, giảm ảnh hưởng tiêu cực của họ đến môi trường và biến đổi khí hậu. Ngoài ra, ngân hàng sẽ thực hành những hoạt động tạo điều kiện cho khách hàng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính xanh, áp dụng các tiêu chí đánh giá rủi ro môi trường khi cấp tín dụng, hỗ trợ doanh nghiệp

và cá nhân thực hiện dự án bảo vệ môi trường (Birzhanova và Nurgaliyeva, 2023). Theo số liệu của ngân hàng nhà nước Việt Nam, tính đến hết tháng 9/2023, dư nợ cấp tín dụng xanh của các tổ chức tín dụng đạt gần 564 nghìn tỷ đồng, chiếm tỷ trọng khoảng 4,4% tổng dư nợ tín dụng của hệ thống ngân hàng đối với toàn bộ nền kinh tế (Tạp chí tài chính, 2023).

Bài viết tập trung nghiên cứu các nội dung cơ sở nhằm xây dựng mô hình nghiên cứu “Ảnh hưởng của thực hành ngân hàng xanh đến hiệu quả môi trường tại các ngân hàng thương mại Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh biến đổi khí hậu”. Trong đó, tài chính xanh được xem là biến trung gian trong mối quan hệ này, có ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến hiệu quả môi trường.

2. Tổng quan nghiên cứu

2.1. Các công trình nghiên cứu ngoài nước

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu đang diễn ra với tốc độ nhanh và nghiêm trọng hơn, thực hành ngân hàng xanh đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy các nỗ lực bền vững, giảm thiểu các mối nguy hại môi trường và tạo điều kiện thuận lợi cho sự chuyển đổi hướng tới nền kinh tế carbon thấp (Taneja và cộng sự, 2024). Thực hành ngân hàng xanh được chia thành 2 loại là thực hành các hoạt động nội bộ và thực hành các hoạt động bên ngoài. Hoạt động nội bộ ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả môi trường, bằng cách cắt giảm các hoạt động tác động tiêu cực đến môi trường (ví dụ: giảm sử dụng giấy, tiêu thụ nhiên liệu, phát thải carbon,...) và cải thiện chất lượng môi trường (ví dụ: đào tạo, nâng cao hiểu biết về môi trường cho nhân viên, thiết kế tòa nhà năng lượng xanh, sử dụng năng lượng gió, mặt trời,...) (Zhang và cộng sự, 2022). Hoạt động bên ngoài là những hoạt động tạo điều kiện cho khách hàng của ngân hàng sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tài chính xanh (Rehman và cộng sự, 2021).

Theo Amir (2021), ngân hàng xanh phải tận dụng các dịch vụ tài chính xanh để tập trung vào những thách thức về sinh thái, kinh tế xã hội nhằm chống lại biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Tài chính xanh giúp giảm chi phí để có được các quỹ đầu tư xanh, nhằm tạo điều kiện cho sự phát triển của ngành công nghiệp xanh. Từ đó, làm giảm tỷ trọng các ngành công nghiệp gây ô nhiễm cao và lượng khí thải carbon (Jain và Sharma, 2023; Mandagie và cộng sự, 2024). Tiền gửi xanh, trái phiếu xanh hay cổ phiếu xanh, là những công cụ tài chính xanh của ngân hàng, khuyến khích khách hàng đầu tư tiền gửi vào các dự án thân thiện với môi trường, mang lại lợi nhuận ổn định, minh bạch thông tin, cải thiện hiệu quả môi trường và cuối cùng đạt được sự phát triển kinh tế bền vững (Lapinskienė & Danilevičienė, 2023). Nền kinh tế ASEAN phải phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ tài chính xanh để huy động, phân bổ nguồn vốn xanh và thúc đẩy chuyển đổi xanh (Jahanger và cộng sự, 2023).

Các ngân hàng thương mại đã chủ động, tích cực tham gia vào tài chính xanh không chỉ trong việc cung cấp nguồn vốn, mà còn cùng với khách hàng nâng cao năng lực quản trị rủi ro, ứng phó với các rủi ro biến đổi khí hậu (Park và Kim, 2020). Tuy nhiên, Zhang và cộng sự (2022) cũng chỉ

ra những rào cản trong việc triển khai tài chính xanh tại các ngân hàng thương mại, đặc biệt ở các nước đang phát triển như Việt Nam. Các dự án thân thiện với môi trường có chi phí cao, thời gian hoàn vốn dài ảnh hưởng đến việc thu hồi vốn vay hay rủi ro tín dụng đối với ngân hàng (Qureshi và Hussain, 2020); khách hàng chưa có kiến thức đầy đủ về ngân hàng xanh, tài chính xanh (Jillani và cộng sự, 2024); những trở ngại kỹ thuật, thiếu nhân viên có năng lực và được đào tạo bài bản trong việc đánh giá tín dụng xanh (Kanu và cộng sự, 2020),... là những thách thức ảnh hưởng đến sự tăng trưởng và phát triển của tài chính xanh trong lĩnh vực ngân hàng.

2.2. Các công trình nghiên cứu trong nước

Thực hành ngân hàng xanh hiệu quả sẽ đem lại lợi ích cho môi trường và nền kinh tế. Ngân hàng xanh có thể giảm lượng phát thải khí nhà kính bằng cách thực hiện các hoạt động nội bộ như tiết kiệm giấy, sử dụng năng lượng mặt trời, gió, nâng cao nhận thức đến nhân viên về năng lượng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng,... và thực hiện các hoạt động bên ngoài bằng cách cung cấp sản phẩm, dịch vụ tài chính xanh nhằm tài trợ cho những dự án xanh (Lê Hiền và cộng sự, 2024).

Việc ngân hàng tham gia vào tài chính xanh giúp thúc đẩy quá trình xanh hóa của các ngành và làm tăng chất lượng tài sản của ngân hàng trong tương lai (Thu Loan và Phương Anh, 2023). Tài chính xanh giúp xanh hóa hệ thống định chế tài chính, đóng vai trò vô cùng quan trọng vì đây là nguồn tài trợ chính để đầu tư phát triển các dự án xanh, dự án không gây ra hậu quả tiêu cực đối với môi trường (Lê Huyền, 2019). Khi ngân hàng triển khai hiệu quả tài chính xanh có thể tăng tỷ suất lợi nhuận ròng trên tổng tài sản của ngân hàng, bù đắp chi phí, cuối cùng là tăng hiệu quả tài chính (Mai Linh, 2024).

Mặc dù, tài chính xanh có tiềm năng lớn trong thúc đẩy phát triển bền vững, giải quyết các vấn đề môi trường, nhưng việc triển khai và phát triển lĩnh vực này tại Việt Nam vẫn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cụ thể, nguồn vốn dành cho tài chính xanh tại Việt Nam còn hạn chế, trong khi nhu cầu tài trợ cho các dự án bền vững và thân thiện với môi trường ngày càng tăng cao. Đồng thời, việc thiếu các quy định pháp lý rõ ràng, chuẩn hóa về tài chính xanh, gây khó khăn cho việc quản lý và triển khai các sản phẩm tài chính xanh. Bên cạnh đó, việc thiếu nhận thức đầy đủ về tài chính xanh từ cả phía doanh nghiệp lẫn các tổ chức tài chính dẫn đến dự án xanh gặp khó khăn trong việc huy động vốn và phát triển lâu dài (Thu Nhung, 2024).

3. Khoảng trống nghiên cứu

Việc phát triển các công cụ tài chính xanh tại Việt Nam còn gặp nhiều thách thức. Ngân hàng gặp khó khăn trong việc đánh giá, đầu tư vào dự án xanh và đưa ra các công cụ tài chính xanh phù hợp. Bên cạnh đó, chi phí phát hành các sản phẩm tài chính xanh có phần cao hơn so với các sản phẩm tài chính truyền thống. Ngoài ra, do thị trường vốn xanh ở Việt Nam mới phát triển ở bước đầu, sự hiểu biết của doanh nghiệp, nhà đầu tư về công cụ tài chính xanh còn hạn chế (Hồng Quân

và cộng sự, 2024). Kết quả dẫn đến doanh nghiệp xã hội mô hình nhỏ, lẻ hoặc mới khởi nghiệp sẽ gặp khó khăn trong việc tiếp cận các nguồn lực xanh.

Các nghiên cứu trước đây đã chỉ ra những khó khăn trong việc phát triển tài chính xanh và doanh nghiệp xã hội, nhưng chưa đề xuất được giải pháp hiệu quả cho vấn đề này. Nguồn tài chính, sự kết nối các doanh nghiệp xã hội với nhau, mối quan hệ giữa doanh nghiệp xã hội với các bên liên quan như chính phủ, nhà đầu tư, chuyên gia, khách hàng,... đóng vai trò quan trọng trong mọi giai đoạn phát triển của doanh nghiệp xã hội (Talić và Stefanović, 2022). Nhận thức được điều này, nhóm tác giả xem xét hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững như một khoảng trống nghiên cứu và là giải pháp hiệu quả giải quyết khó khăn do tài chính xanh, doanh nghiệp xã hội gặp phải.

4. Cơ sở lý thuyết

4.1. Khái niệm

4.1.1. Ngân hàng xanh (*Green Banking*)

Ngân hàng xanh là một loại hệ thống ngân hàng, trong đó, các ngân hàng hoạt động như một tổ chức có trách nhiệm xã hội, đạo đức để đạt được sự bền vững về môi trường bên trong và bên ngoài (Hossain và cộng sự, 2020). Ngân hàng xanh tham gia vào các hoạt động hỗ trợ vốn, triển khai các công nghệ thân thiện với môi trường để giảm lượng khí thải carbon và tăng cường quản lý môi trường trong các giao dịch ngân hàng (Bose và cộng sự, 2017). Hay nói cách khác, ngân hàng xanh là ngân hàng xây dựng chiến lược kinh doanh bền vững, bằng cách cung cấp các sản phẩm, dịch vụ tài chính thỏa mãn những tiêu chí đảm bảo trách nhiệm với xã hội và môi trường.

4.1.2. Thực hành ngân hàng xanh (*Green Banking Practices*)

Thực hành ngân hàng xanh là thuật ngữ được sử dụng để chỉ các nghiệp vụ hàng ngày, việc hỗ trợ đầu tư, cho vay dự án thân thiện với môi trường của ngân hàng, nhằm giảm thiểu lượng khí thải carbon, nâng cao hiệu quả hoạt động và thúc đẩy phát triển bền vững. Ví dụ, internet banking hay mobile banking giúp khách hàng không phải đến ngân hàng nhiều lần, ít phương tiện giao thông trên đường hơn, từ đó, tiết kiệm giấy, giảm thiểu mức tiêu thụ nhiên liệu và lượng khí thải carbon (Deka, 2015). Các hoạt động này phù hợp với nỗ lực toàn cầu trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu và đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng về công cụ tài chính bền vững (Jain và Sharma, 2023).

4.1.3. Tài chính xanh (*Green Finance*)

Tài chính xanh là những hoạt động huy động và phân bổ nguồn vốn nhằm đầu tư cho các dự án có ảnh hưởng tích cực đến môi trường và xã hội, thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh, phát triển bền vững từ tổ chức tài chính, doanh nghiệp và cá nhân. Mục tiêu của tài chính xanh là đảm bảo sự phối hợp của hoạt động tài chính, bảo vệ môi trường và cân bằng sinh thái nhằm phát triển kinh

tế và môi trường (Zhou và cộng sự, 2020). Tài chính xanh giúp đa dạng hoá và nâng cao chất lượng sản phẩm tài chính, đồng thời thúc đẩy sự minh bạch trên thị trường chứng khoán, góp phần hội nhập quốc tế trong thị trường vốn xanh.

4.1.4. Hiệu quả môi trường (Environmental Performance)

Hiệu quả môi trường là ảnh hưởng của hoạt động doanh nghiệp đối với môi trường tự nhiên, liên quan đến việc quản lý các hoạt động mang tính xây dựng, nhất quán để đạt được các mục tiêu lâu dài về bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và năng suất kinh doanh. Chỉ số EPI được dùng để đo lường, đánh giá tính bền vững của môi trường tại các quốc gia. Hiệu quả môi trường bao gồm việc sử dụng các yếu tố thân thiện với môi trường trong sản phẩm, giảm ô nhiễm, giảm phát thải carbon và chất thải tại nguồn, cải thiện tiết kiệm năng lượng, hiệu quả sử dụng tài nguyên (Zhang và cộng sự, 2022).

4.1.5. Đổi mới sản phẩm xanh (Green Product Innovation)

Trong lĩnh vực sản xuất hàng hoá dịch vụ, đổi mới sản phẩm xanh là hoạt động cải tiến và đổi mới sản phẩm của doanh nghiệp để sản phẩm tiết kiệm nhiên liệu, giảm phát thải, thúc đẩy tái chế hoặc phân hủy sinh học và thân thiện với hệ sinh thái hơn. Đổi mới sản phẩm xanh đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người tiêu dùng về các sản phẩm bền vững và thúc đẩy mục tiêu thực hành bảo vệ môi trường của doanh nghiệp. Trong lĩnh vực tài chính, đổi mới sản phẩm xanh là hoạt động cải tiến và đổi mới các công cụ tài chính bền vững như trái phiếu xanh, quỹ đầu tư xanh, chứng chỉ carbon,... nhằm huy động nguồn vốn cho các dự án phát triển bền vững, thúc đẩy sự cạnh tranh và đổi mới trong nền kinh tế được tốt hơn (Đỗ Quyên, 2020).

4.1.6. Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững (Social Enterprise Ecosystem)

Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững được cho là biện pháp giải quyết các vấn đề liên quan đến tiếp cận nguồn lực của doanh nghiệp xã hội. Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững gồm: các doanh nghiệp xã hội; các định chế tài chính, quỹ đầu tư, nhà đầu tư...cung cấp vốn; nhà nước ban hành cơ chế chính sách, tạo hành lang pháp lý thuận lợi để kiến tạo hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp; các cơ sở cung cấp các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; các sự kiện và truyền thông về doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững;... (Talić and Stefanović, 2022).

4.2. Lý thuyết

4.2.1. Lý thuyết trách nhiệm xã hội (A Theory of Socially Responsible Investment - Oehmke và Opp, 2019)

Các cá nhân khi tham gia đầu tư không chỉ vì lợi nhuận tài chính, mà còn phải tích hợp các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị (ESG) vào quyết định đầu tư của họ. Lý thuyết này giải thích sự cân bằng giữa lợi ích tài chính và trách nhiệm xã hội trong quyết định đầu tư, đồng thời chỉ ra rằng tác động của đầu tư có trách nhiệm xã hội phụ thuộc vào quy mô, mức độ cam kết của nhà

đầu tư. Lý thuyết đóng góp nền tảng lý luận về vai trò của đầu tư có trách nhiệm xã hội, từ đó khuyến khích đầu tư bền vững, giúp phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường.

4.2.2. Lý thuyết hành vi mua hàng xanh (Theory of Green Purchase Behaviour - H. Han, 2020)

Lý thuyết hành vi mua hàng xanh giải thích hành vi mua hàng có trách nhiệm của người tiêu dùng đối với sản phẩm xanh, giúp tạo nên sự thành công của các công ty cung cấp dịch vụ thân thiện với môi trường. Trong đó, thái độ, tri thức và trách nhiệm cá nhân là những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hành vi mua hàng xanh. Qua đó, các nhà quản lý cần lưu ý các biến trung gian như thái độ cá nhân, chuẩn mực xã hội tác động đến nghĩa vụ đạo đức của mỗi cá nhân, để kích thích hành vi mua hàng xanh của khách hàng, mang lại lợi nhuận cho doanh nghiệp và bảo vệ môi trường.

5. Mô hình nghiên cứu đề xuất

5.1. Thực hành ngân hàng xanh (Green Banking Practices)

Dựa vào lý thuyết trách nhiệm xã hội (A Theory of Socially Responsible Investment), Rehman và cộng sự (2021) cho rằng thực hành ngân hàng xanh không chỉ ở trong tổ chức, mà còn ở ngoài xã hội, thông qua việc tham gia vào tài chính xanh, nhằm tài trợ cho các dự án xanh để đảm bảo tính bền vững của môi trường và tập trung vào trách nhiệm xã hội. Ngân hàng thương mại tiên phong đầu tư công nghệ tài chính (Fintech) nhằm phát triển tài chính xanh (Mirza và cộng sự, 2023). Đây là một công cụ hữu ích cho các nhà đầu tư và ngân hàng xác định các khu vực có nguy cơ cao về biến đổi khí hậu trước khi đưa ra quyết định phân bổ vốn (Thùy Linh, 2021).

H1: Thực hành ngân hàng xanh (GBP) có ảnh hưởng tích cực đến Tài chính xanh (GF).

Thực hành ngân hàng xanh ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả môi trường thông qua các chính sách, hoạt động hàng ngày và tài chính xanh (Rehman và cộng sự, 2021). Cụ thể, thực hành ngân hàng xanh thúc đẩy môi trường bền vững hơn trong các hoạt động hàng ngày bằng cách cắt giảm các hoạt động có tác động tiêu cực đến môi trường (ví dụ: giảm sử dụng giấy, tiêu thụ nhiên liệu, lượng khí thải carbon,...) và cải thiện chất lượng môi trường (ví dụ: đào tạo, nâng cao hiểu biết về môi trường cho nhân viên, thiết kế tòa nhà năng lượng xanh, sử dụng năng lượng gió, mặt trời,...) (Zhang và cộng sự, 2022). Trong hoạt động tài chính xanh, theo Vidyakala (2020) ngân hàng có thể cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tài chính thân thiện với môi trường nhằm giảm lượng khí thải carbon, tiết kiệm năng lượng, tài nguyên.

H2: Thực hành ngân hàng xanh (GBP) có ảnh hưởng tích cực đến Hiệu quả môi trường (EP).

5.2. Tài chính xanh (Green Finance)

Tài chính xanh là một mô hình tài chính sáng tạo hướng đến phát triển bền vững, ưu tiên trách nhiệm xã hội, môi trường, thông qua các công cụ tài chính quản trị rủi ro và phân bổ hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên (Liu và cộng sự, 2020). Thực hành ngân hàng xanh trong đó có việc tham

gia vào tài chính xanh, giúp cung cấp các công cụ tài chính xanh, thu hút nhà đầu tư, người tiêu dùng như tín dụng xanh, trái phiếu xanh, cổ phiếu xanh,... Việc này đóng vai trò quan trọng trong việc huy động vốn cho các dự án thúc đẩy phát triển bền vững trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay, như cơ sở hạ tầng xanh, công nghệ sạch, năng lượng tái tạo,... (Mudalige, 2023).

H3: Tài chính xanh (GF) đóng vai trò trung gian trong mối quan hệ giữa Thực hành ngân hàng xanh (GBP) và Hiệu quả môi trường (EP).

Các doanh nghiệp xã hội dựa vào nhiều nguồn tài chính để đáp ứng nhu cầu hoạt động, dòng tiền và đầu tư, ví dụ như các khoản vay ngân hàng, thẻ tín dụng, thế chấp tài sản tại các ngân hàng thương mại,... (Liñares-Zegarra và Wilson, 2024). Các hoạt động tài chính giúp thúc đẩy việc mở rộng quy mô tác động xã hội và giải quyết các khó khăn trong việc huy động vốn của các doanh nghiệp xã hội. Trong lĩnh vực ngân hàng, tín dụng xanh, trái phiếu xanh là các công cụ tài chính hỗ trợ việc huy động các nguồn lực từ thị trường vốn trong nước và quốc tế cho các dự án bền vững và thân thiện với môi trường - xã hội (Mudalige, 2023).

H4: Tài chính xanh (GF) có ảnh hưởng tích cực đến Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững (SEE).

5.3. Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững (Social Enterprise Ecosystem)

Theo Granstrand và Holgersson (2019), hệ sinh thái doanh nghiệp đổi mới xanh là tập hợp các tác nhân, hoạt động, thể chế, mối quan hệ, bao gồm các mối quan hệ bổ sung và thay thế, tạo ảnh hưởng tích cực đối với hiệu quả đổi mới xanh của doanh nghiệp. Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững giúp kết nối doanh nghiệp xã hội với các nguồn lực bên ngoài, là động lực cho sự phát triển liên tục của hoạt động đổi mới sản phẩm xanh (Mathory và cộng sự, 2023).

H5: Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững (SEE) có ảnh hưởng tích cực đến Đổi mới sản phẩm xanh (GPI).

5.4. Đổi mới sản phẩm xanh (Green Product Innovation)

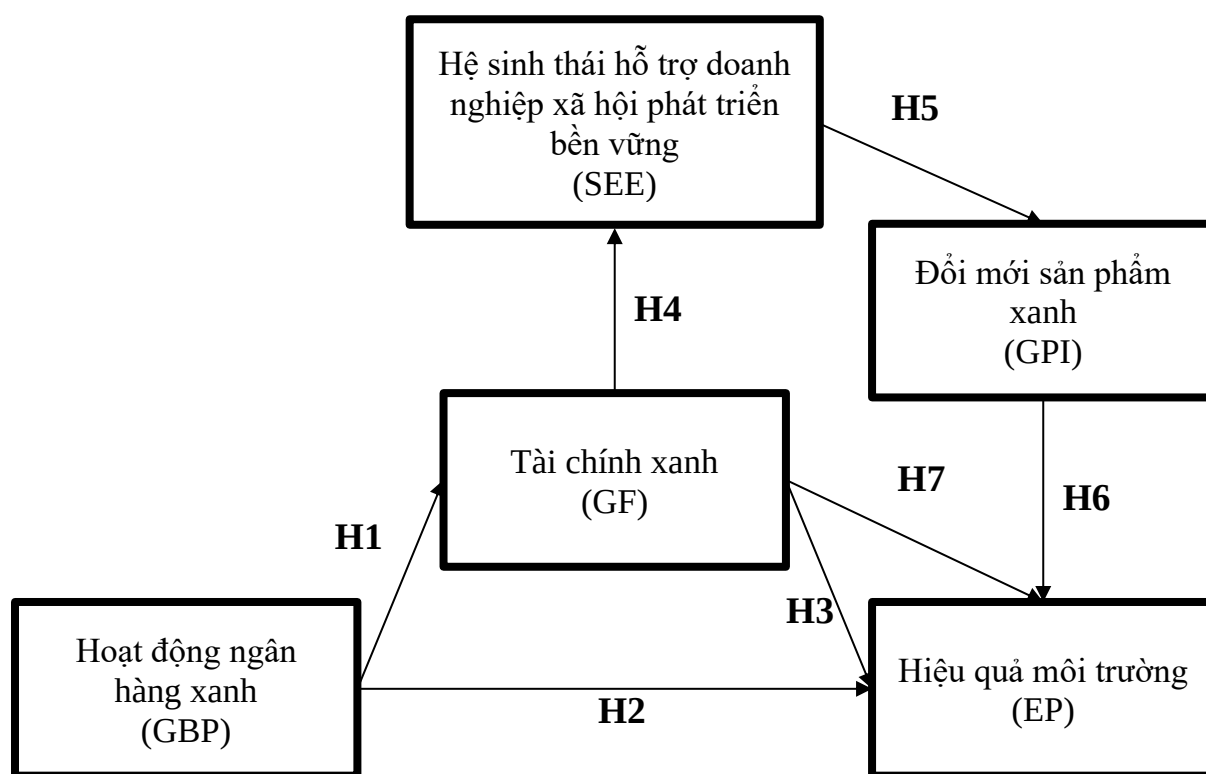
Dựa vào lý thuyết hành vi mua hàng xanh (Theory of Green Purchase Behaviour), các sáng kiến xanh liên tục được đưa ra, góp phần giúp doanh nghiệp thực hiện đổi mới, thiết kế sản phẩm xanh sử dụng tài nguyên tối thiểu, bảo vệ môi trường và hệ sinh thái (Đỗ Quyên, 2020). Đổi mới sản phẩm xanh rất quan trọng để doanh nghiệp nâng cao hiệu quả môi trường, đạt được sự phát triển bền vững, giải quyết thành công các vấn đề như ngăn ngừa, kiểm soát ô nhiễm, tiết kiệm năng lượng, nâng cấp công nghệ xanh và quản lý xanh của doanh nghiệp (Ngọc Tú và Mạnh Hùng, 2024).

H6: Đổi mới sản phẩm xanh (GPI) có ảnh hưởng tích cực đến Hiệu quả môi trường (EP).

Các doanh nghiệp xã hội với ít vốn đầu tư và nguồn lực hạn chế thường gặp khó khăn trong việc mở rộng và phát triển sản phẩm. Do đó, hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền

vững sẽ sử dụng mạng lưới đối tác tài chính của mình để kết nối doanh nghiệp xã hội với các nguồn lực bên ngoài (Cato và Nakamura, 2022). Từ đó, tạo động lực cho sự phát triển liên tục của hoạt động đổi mới sản phẩm xanh, góp phần tăng hiệu quả môi trường (Mathory và cộng sự, 2023; Vân Hà, 2023).

H7: Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp xã hội phát triển bền vững (SEE) và Đổi mới sản phẩm xanh (GPI) đóng vai trò trung gian trong mối quan hệ giữa Tài chính xanh (GF) và Hiệu quả môi trường (EP).



Hình: Mô hình nghiên cứu đề xuất

Nguồn: Nhóm tác giả đề xuất

6. Kết luận

Thực hành ngân hàng xanh là một trong những chiến lược quan trọng mà các ngân hàng thương mại cần nghiên cứu để ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả môi trường. Thực hành tốt ngân hàng xanh giúp giảm lượng khí thải carbon, cải thiện hiệu quả môi trường, nâng cao danh tiếng kinh doanh và cuối cùng đạt được sự phát triển kinh tế bền vững. Trong đó, thực hành ngân hàng xanh liên quan đến việc các ngân hàng tham gia vào tài chính xanh được xem như một yếu tố quan trọng và thiết yếu để đạt được mục tiêu tăng trưởng xanh và môi trường bền vững. Tài chính xanh

giúp giảm chi phí để có được các quỹ đầu tư xanh, nhằm tạo điều kiện cho sự phát triển của ngành công nghiệp xanh. Ngoài ra, người tiêu dùng các sản phẩm tài chính xanh còn tạo ra tác động tích cực về mặt kinh tế, thể hiện trách nhiệm xã hội và cam kết đối với một tương lai bền vững. Vì vậy, nghiên cứu này có ý nghĩa quan trọng trong việc vận dụng các cơ sở lý thuyết để đề xuất mô hình nghiên cứu về ảnh hưởng của thực hành ngân hàng xanh, nhằm cung cấp những hiểu biết và cơ sở khoa học để khuyến khích các ngân hàng thương mại áp dụng ngân hàng xanh và tài chính xanh trong bối cảnh biến đổi khí hậu hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Amir, M. K. (2021). Banker Attitudes and Perception towards Green Banking. *International Journal of Finance & Banking Studies*, Vol. 10 No. 2, pp. 47–56.

Birzhanova, A. & Nurgaliyeva, A. (2023). “Green banking practices worldwide: prospects for Kazakhstan”, *Bulletin of the Karaganda university Economy series*, Vol. 107 No. 3, pp. 26–33.

Bose, S., Khan, H. Z., Rashid, A. & Islam, S. (2017). “What drives green banking disclosure? An institutional and corporate governance perspective”, *Asia Pacific Journal of Management*, Vol. 35 No. 2, pp. 501–527.

Cato, S., & Nakamura, H. (2022). “Understanding the function of a social business ecosystem”. *Sustainability*, Vol. 14 No. 15, pp. 9325.

Deka, G. (2015). “Green Banking Practices: A Study on Environmental Strategies of Banks with Special Reference to State Bank of India”. *Indian Journal of Commerce and Management Studies, Educational Research Multimedia & Publications, India*, Vol. 6 No. 3, pp. 11–16.

Đỗ Quyên, N. (2020). “Ảnh hưởng của sáng kiến xanh đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp: nghiên cứu lý thuyết”. *Tạp Chí Quản Lý Và Kinh Tế Quốc Tế*, 127, pp. 1–19.

Granstrand, O. & Holgersson, M. (2019). “Innovation ecosystems: A conceptual review and a new definition”. *Technovation*, 90–91, 102098.

Han, H. (2020). “Theory of green purchase behavior (TGPB): A new theory for sustainable consumption of green hotel and green restaurant products”. *Business Strategy and the Environment*, Vol. 29 No. 6, pp. 2815–2828.

Hong, Q. N., Nguyen, D. T. & Le, M. B. N. (2023). “Green finance: A solution towards green growth in Vietnam”. *Science & Technology Development Journal - Economics - Law and Management*.

Hossain, M. & Karim, M. (2020). “The effects of green banking practices on financial performance of listed banking companies in Bangladesh”. *Canadian Journal of Business and Information Studies*, pp. 120–128.

Jahanger, A., Balsalobre-Lorente, D., Ali, M., Samour, A., Abbas, S., Tursoy, T. & Joof, F. (2023). “Going away or going green in ASEAN countries: Testing the impact of green financing and energy on environmental sustainability”. *Energy & Environment*, Vol. 35 No. 7, pp. 3759–3784.

Jain, P. & Sharma, B. K. (2023). “Impact of green banking practices on sustainable environmental performance and profitability of private sector banks”. *International Journal of Social Ecology and Sustainable Development*, Vol. 14 No. 1, 1–19.

Jillani, H., Chaudhry, M. N., Zahid, H. & Iqbal, M. N. (2024). “The mediating role of stakeholders on green banking practices and bank’s performance: The case of a developing nation”. *PLoS ONE*, Vol. 19 No. 5.

Kanu, C., Ogbakirigwe, C., Anon, O., Anon, N., Anon, C., Anon, C. & Idume, G. (2020). “Green banking awareness, challenges and sustainability in Nigeria”. *International Journal of Mechanical Engineering and Technology*, Vol. 11 No. 3.

Lapinskienė, G. & Danilevičienė, I. (2023). “Assessment of green banking performance”. *Sustainability*, Vol. 15 No. 20, pp. 14769.

Lê, H. T. T., Thanh, V. N., Thảo, N. T., Huỳnh, N. Đ. T. & Mỹ, D. N. T. (2024). “Đánh giá tác động của thực hành hoạt động xanh đến hiệu suất môi trường ngân hàng tại Việt Nam”. *Tạp Chí Kinh Tế Và Phát Triển*, 42–52.

Li, S., Liu, X. & Wang, C. (2020). “The influence of internet finance on the sustainable development of the financial ecosystem in China”. *Sustainability*, Vol. 12 No. 6, pp. 2365.

Liñares-Zegarra, J. M. & Wilson, J. O. S. (2024). “Access to finance for UK social enterprises”. *European Journal of Finance*, Vol. 30 No. 15, pp. 1757–1784.

Liu, N., Liu, C., Xia, Y., Ren, Y. & Liang, J. (2020). “Examining the coordination between green finance and green economy Aiming for Sustainable development: A case study of China”. *Sustainability*, Vol. 12 No. 9, pp. 3717.

Mai Linh P. (2024, September 20). “Tác động của tín dụng xanh đến hiệu quả tài chính của các ngân hàng thương mại cổ phần tại Việt Nam: Vai trò điều tiết của quy mô ngân hàng”. *Tạp Chí Ngân Hàng*. Retrieved from <https://tapchinganhang.gov.vn>.

Mandagie, Y. R. O., Hatta, I. H., Wahyoeni, S. I. & Ahmar, N. (2024). “Development of a Green Banking and Green Financing Practice Model for Enhancing Sustainability Development Goals (SDGS)”. *Journal of Lifestyle and SDGs Review*, Vol. 5 No. 1.

Mathory, E. a. S., Murtafia, M. & Narwis, N. S. (2023). “Social Entrepreneurship and Creative Innovation ecosystem implementation”. *Jurnal Ilmu Administrasi Media Pengembangan Ilmu Dan Praktek Administrasi*, Vol. 20 No. 1, pp. 46–55.

Mirza, N., Umar, M., Afzal, A., & Firdousi, S. F. (2023). “The role of fintech in promoting green finance, and profitability: Evidence from the banking sector in the euro zone”. *Economic Analysis and Policy*, Vol. 78, pp. 33–40.

Mudalige, H. M. N. K. (2023). “Emerging new themes in green finance: a systematic literature review”. *Future Business Journal*, Vol. 9 No. 1.

Ngọc Tú, N. & Mạnh Hùng, N. (2024). “Nghiên cứu tác động của trách nhiệm xã hội đến hành vi đổi mới xanh, đạo đức kinh doanh và phát triển bền vững tại các doanh nghiệp Việt Nam”. *Tạp Chí Kinh Tế Và Dự Báo*. Retrieved from <https://philpapers.org/archive/TNCTKF.pdf>.

Oehmke, M. & Opp, M. M. (2019). “A theory of socially responsible investment”. *SSRN Electronic Journal*. <https://doi.org/10.2139/ssrn.3467644>.

Park, H. & Kim, J. D. (2020). “Transition towards green banking: role of financial regulators and financial institutions”. *Asian Journal of Sustainability and Social Responsibility*, Vol. 5 No. 1.

Rehman, A., Ullah, I., Afridi, F., Ullah, Z., Zeeshan, M., Hussain, A. & Rahman, H. U. (2021). “Adoption of green banking practices and environmental performance in Pakistan: a demonstration of structural equation modelling”. *Environment Development and Sustainability*, Vol. 23 No. 9, 13200–13220.

Talić, M. & Stefanović, S. (2022). “Ecosystem of Social Enterprises - A comparative review of the practice of European countries and the Republic of Serbia”. *Economic Themes*, Vol. 60 No. 3, pp. 369–385.

Taneja, S., Bansal, N., Johri, A., Asif, M. & Shamsuddin, Z. (2024). “Mapping the landscape of green banking strategies: a bibliometric approach”. *Frontiers in Sustainable Cities*, Vol. 6.

Thị, B., Loan, T., Phương, L., Xanh, N. H. & Độ, T. (2023). “Nghiên cứu hành vi sử dụng dịch vụ ngân hàng xanh của giới trẻ: Vai trò tiên khởi của yếu tố chia sẻ tri thức”. *Journal of Science and Technology - HaUI*, Vol. 59 No. 3.

Vidyakala, K. (2020, September 26). “A study on the impact of green banking practices on bank’s environmental performance with special reference to Coimbatore City”. Retrieved from https://papers.ssrn.com/sol3/papers.cfm?abstract_id=3699973.

Zhang, X., Wang, Z., Zhong, X., Yang, S. & Siddik, A. B. (2022). “Do green banking activities improve the banks’ environmental performance? The mediating effect of green financing”. *Sustainability*, Vol. 14 No. 2, pp. 989.

Zhou, X., Tang, X. & Zhang, R. (2020). “Impact of green finance on economic development and environmental quality: a study based on provincial panel data from China”. *Environmental Science and Pollution Research*, Vol. 27 No. 16, pp. 19915–19932.